TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẤP VÒ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2023/QĐST-HNGĐ	*Lấp Vò, ngày 17 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 421/2022/TLST- HNGĐ, ngày 16 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Lê Ngọc T, sinh năm 1992; địa chỉ cư trú: Số 143, ấp AT, xã AHB, huyện LV, tỉnh ĐT.

Bị đơn: Anh Nguyễn Lê N, sinh năm 1991; địa chỉ cư trú: Số 18A, ấp AT, xã MAHA, huyện LV, tỉnh ĐT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Lê Ngọc T và anh Nguyễn Lê N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Lê Ngọc T và anh Nguyễn Lê N tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Quá trình chung sống có 01 con chung tên Nguyễn Lê An N, sinh ngày 23/6/2021, con chung hiện đang sống

với chị T , anh Nthống nhất giao con cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng, anh Nkhông cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

2.3. Về chia tài sản chung và nợ chung chị Nguyễn Lê Ngọc T và anh Nguyễn Lê N: Không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Lê Ngọc Ttự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0016280 ngày 12/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò. Chị T được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

2.5. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- UBND xã Mỹ An Hưng B;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Lê Thị Kiều Tiên